

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính
(PAR INDEX) của tỉnh Quảng Trị năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-BNV ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Thực hiện Công văn số 383/BNV- CCVC ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 40/SNV-CCHC-VTLT ngày 29/01/2021.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Quảng Trị năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



KẾ HOẠCH
Xác định chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX)
của tỉnh Quảng Trị năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định được Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 (PAR INDEX) của tỉnh dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện Chương trình Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011 - 2020 phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát chi tiết và thực hiện tự đánh giá nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các nội dung của kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện tự đánh giá, chấm điểm đầy đủ các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm đảm bảo chính xác, trung thực, khách quan, đúng quy định.

- Có tài liệu kiểm chứng, số liệu dẫn chứng kèm theo đầy đủ; trường hợp đánh giá, chấm điểm không có tài liệu kiểm chứng đầy đủ thì phải giải trình cụ thể cách đánh giá, tính điểm.

- Xác định được Chỉ số cải cách hành chính phản ánh thực chất, khách quan kết quả cải cách hành chính của tỉnh năm 2020.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với cải cách hành chính nói chung và đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của tỉnh nói riêng.

II. NỘI DUNG

Đánh giá kết quả cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2020 về các lĩnh vực, UBND tỉnh giao trách nhiệm cho các Sở, ngành:

1. Sở Nội vụ

- Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 1: Công tác Chỉ đạo điều hành CCHC; Cải cách Tổ chức bộ máy hành chính; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

2. Sở Tư pháp

- Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 2: Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh; cung cấp sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

3. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 3, gồm:

- Công tác chỉ đạo điều hành: Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;

- Cải cách Thủ tục hành chính;

- Hiện đại hóa hành chính: Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

4. Sở Tài chính

Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 4, gồm:

- Cải cách Tài chính công;

- Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh: Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp; Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao.

- Kết quả phân cấp quản lý ngân sách nhà nước để đánh giá chấm điểm nội dung: Thực hiện phân cấp quản lý.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 5, gồm:

- Công tác Chỉ đạo điều hành CCHC: Công tác tuyên truyền CCHC.

- Hiện đại hóa hành chính: Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh (Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh và Triển khai nền tảng tích hợp. Chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh); Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

6. Sở Khoa học Công nghệ

- Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 6: Hiện đại hóa hành chính (Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 theo quy định).

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 7, gồm:

- Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh: Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh; Mức độ phát triển doanh nghiệp của tỉnh; Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP); Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND tỉnh giao.

- Kết quả phân cấp thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp Nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; phân cấp thực hiện Quản lý đầu tư để đánh giá chấm điểm nội dung thực hiện phân cấp quản lý.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Đánh giá chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng về nội dung tại phụ lục 8, gồm:

- Kết quả phân cấp Quản lý đất đai để đánh giá chấm điểm nội dung: Thực hiện phân cấp quản lý.

- Đề xuất ít nhất 01 sáng kiến của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đơn vị phụ trách (Giải trình rõ tính hiệu quả về quy mô áp dụng, kinh phí, thời gian...).

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Các Sở tiến hành tự đánh giá, chấm điểm, hoàn thành báo cáo chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo lĩnh vực của Sở, ngành được phân công chậm nhất đến hết **ngày 18 tháng 02 năm 2021**.

2. Sở Nội vụ tổng hợp kết quả và hoàn thành báo cáo chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt chậm nhất là **ngày 23 tháng 02 năm 2021**.

3. Trên cơ sở báo cáo đã phê duyệt, Sở Nội vụ tiến hành nhập dữ liệu kết quả tự đánh giá, chấm điểm và các tài liệu kiểm chứng, nội dung giải trình vào phần mềm quản lý chấm điểm Chỉ số CCHC; Rà soát kết quả tự đánh giá, chấm điểm cuối cùng của tất cả các cơ quan, đơn vị và gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm tới Bộ Nội vụ qua phần mềm chậm nhất là **ngày 26 tháng 02 năm 2021**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND tỉnh và các Sở được giao nhiệm vụ giúp UBND tỉnh tự đánh giá, chấm điểm

- Tổ chức triển khai việc tự đánh giá, chấm điểm theo các mẫu biểu; thu thập và cung cấp đầy đủ các tài liệu kiểm chứng, các số liệu dẫn chứng, minh họa việc tự đánh giá, chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc ngành, lĩnh vực cơ quan phụ trách.

- Đối với một số tiêu chí, tiêu chí thành phần có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải có sự phối hợp chặt chẽ để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Báo cáo bằng văn bản kết quả việc tự đánh giá, chấm điểm (*theo Phụ lục đính kèm*), kèm theo số liệu, tài liệu kiểm chứng gửi về Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

2. Sở Nội vụ

- Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn việc đánh giá, tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị năm 2020 của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, đề nghị phối hợp trong Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định (**chậm nhất ngày 23/02/2021**); Thực hiện việc nhập kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị vào phần mềm, bảo đảm tài liệu kiểm chứng và thông tin giải trình đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần phải trùng khớp với nội dung tại báo cáo đã được UBND tỉnh đã phê duyệt và gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm tới Bộ Nội vụ qua phần mềm **chậm nhất là ngày 26/02/2021**.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo, phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời xem xét, giải quyết./.